

CHÍNH PHỦ
Số: 71/2009/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2009

NGHỊ ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 08 tháng 3 năm 2007; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 04 năm 2008;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thanh tra theo ngành, lĩnh vực, được tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này; thực hiện chức năng thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng của Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam tham gia hoạt động trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch.

Trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có quy định khác với quy định của Nghị định này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

- Hoạt động Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch phải tuân theo pháp luật, bảo đảm chính xác, trung thực, khách quan, công khai, dân chủ và kịp thời; không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra và của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Khi tiến hành thanh tra, người ra quyết định thanh tra, Thủ trưởng cơ quan thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra, Thanh tra viên và các thành viên Đoàn thanh tra phải tuân theo quy định của pháp luật về thanh tra và quy định của Nghị định này; phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hành vi và quyết định của mình.

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THANH TRA VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Điều 4. Tổ chức Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Tổ chức của Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch bao gồm:
 - a) Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (sau đây gọi tắt là Thanh tra Bộ);
 - b) Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (sau đây gọi tắt là Thanh tra Sở).
2. Các cơ quan Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch có con dấu và tài khoản riêng.

MỤC 1

THANH TRA BỘ

Điều 5. Vị trí, chức năng, tổ chức của Thanh tra Bộ

1. Thanh tra Bộ là cơ quan của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý nhà nước về công tác thanh tra; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Thanh tra Bộ có các phòng trực thuộc do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định thành lập.
2. Thanh tra Bộ có Chánh Thanh tra, các Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra viên và công chức làm công tác thanh tra.

Chánh Thanh tra Bộ do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi thống nhất với Tổng Thanh tra. Phó Chánh Thanh tra Bộ do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Thanh tra viên thực hiện theo quy định của pháp luật.
3. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, biên chế của Thanh tra Bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Bộ

1. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
2. Kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch; kiến nghị cấp có thẩm quyền đình chỉ hành vi trái pháp luật của tổ chức, cá nhân khi có đủ căn cứ xác định hành vi vi phạm gây thiệt hại đến lợi ích nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân; kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành hoặc hủy bỏ những văn bản trái với quy định của pháp luật về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch; kiến nghị xử lý cán bộ, công chức có vi phạm trong thi hành công vụ đã được phát hiện qua công tác thanh tra.
3. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra chuyên ngành văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của Điều 16 Nghị định này.
5. Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.
6. Giúp Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.
7. Thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.
8. Hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ về thanh tra chuyên ngành cho Thanh tra Sở; hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ thực hiện quy định của pháp luật về công tác thanh tra.
9. Tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ với Bộ trưởng, Tổng Thanh tra và Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.
10. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Thanh tra Bộ và quyết định về xử phạt vi phạm hành chính của Chánh Thanh tra Bộ.
11. Tổng kết, rút kinh nghiệm, xây dựng nghiệp vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Bộ.
12. Trưng tập cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị liên quan tham gia Đoàn thanh tra.
13. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra Bộ

1. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
2. Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra trình Bộ trưởng quyết định và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch sau khi được Bộ trưởng phê duyệt.
3. Trình Bộ trưởng quyết định việc thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.
4. Trình Bộ trưởng quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền việc thành lập các Đoàn thanh tra, cử Thanh tra viên, trưng tập Cộng tác viên thanh tra theo quy định của pháp luật.
5. Kiến nghị Bộ trưởng tạm đình chỉ việc thi hành quyết định của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Bộ khi có căn cứ cho rằng các quyết định đó trái pháp luật hoặc gây ảnh hưởng đến hoạt động thanh tra.
6. Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.
7. Kiến nghị Bộ trưởng xem xét trách nhiệm, xử lý người có hành vi vi phạm thuộc quyền quản lý của Bộ trưởng; phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc xem xét trách nhiệm, xử lý người có hành vi vi phạm thuộc quyền quản lý của cơ quan, đơn vị đó.
8. Kiến nghị Bộ trưởng giải quyết những vấn đề về công tác thanh tra; trường hợp kiến nghị đó không được chấp nhận thì báo cáo Tổng Thanh tra.
9. Kiến nghị Bộ trưởng xử lý việc chồng chéo, trùng lặp về chương trình, kế hoạch, nội dung thanh tra, kiểm tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; tham mưu, giúp Bộ trưởng phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố

trực thuộc Trung ương giải quyết việc trùng lặp về chương trình, kế hoạch, nội dung thanh tra về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn.

10. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra thuộc phạm vi trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Bộ.

11. Hướng dẫn, đôn đốc Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Bộ thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức, hoạt động thanh tra nội bộ trong cơ quan, đơn vị đó.

12. Báo cáo Bộ trưởng, Tổng Thanh tra về công tác thanh tra và công tác phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của mình.

13. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Bộ trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra.

14. Lãnh đạo Thanh tra Bộ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

MỤC 2

THANH TRA SỞ

Điều 8. Vị trí, chức năng, tổ chức của Thanh tra Sở

1. Thanh tra Sở là cơ quan của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có chức năng giúp Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Thanh tra Sở có Chánh Thanh tra, các Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra viên và công chức làm công tác thanh tra.

Chánh Thanh tra Sở do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi thống nhất với Chánh Thanh tra tỉnh. Phó Chánh Thanh tra Sở do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo đề nghị của Chánh Thanh tra Sở; việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Thanh tra viên thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Sở theo quy định của pháp luật. Biên chế của Thanh tra Sở do Giám đốc Sở quyết định trong tổng biên chế của Sở.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Sở

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra chuyên ngành văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trong phạm vi quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

4. Giúp Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

5. Thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

6. Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc Sở thực hiện quy định của pháp luật về công tác thanh tra; phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Sở chỉ đạo, hướng dẫn về tổ chức, hoạt động thanh tra nội bộ trong cơ quan, đơn vị đó.
7. Tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của Sở.
8. Kiến nghị cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành hoặc hủy bỏ những quy định trái với văn bản pháp luật của nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch được phát hiện qua công tác thanh tra.
9. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Thanh tra Sở.
10. Yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử cán bộ, công chức tham gia các Đoàn thanh tra.
11. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra Sở

1. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
2. Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra trình Giám đốc Sở quyết định và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó.
3. Trình Giám đốc Sở quyết định việc thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.
4. Kiến nghị Giám đốc Sở tạm đình chỉ việc thi hành quyết định của đơn vị thuộc quyền quản lý của Sở khi có căn cứ cho rằng các quyết định đó trái pháp luật hoặc gây cản trở hoạt động thanh tra.
5. Xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.
6. Kiến nghị Giám đốc Sở xem xét trách nhiệm, xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật thuộc quyền quản lý của Sở.
7. Kiến nghị Giám đốc Sở giải quyết những vấn đề về công tác thanh tra; Trong trường hợp kiến nghị đó không được chấp nhận thì báo cáo Chánh thanh tra tỉnh; đối với những vấn đề liên quan đến công tác thanh tra chuyên ngành văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch báo cáo Chánh Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
8. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra trong phạm vi trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Sở.
9. Hướng dẫn, đôn đốc Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Sở thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thanh tra.
10. Báo cáo Giám đốc Sở, Chánh Thanh tra tỉnh, Chánh Thanh tra Bộ về công tác thanh tra trong phạm vi trách nhiệm của mình.
11. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Sở trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra.
12. Lãnh đạo Thanh tra Sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

MỤC 3

QUAN HỆ VÀ TRÁCH NHIỆM TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA THANH TRA VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH